

Bản án số: 120/2025/DS-ST  
Ngày 16-5-2025  
V/v tranh chấp hui

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM ĐƠI, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Quốc Trọng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Ngọc Chi

Ông Nguyễn Văn Hiền

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Chí Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Đơi.

Ngày 16 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Đơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 140/2025/TLST-DS ngày 19 tháng 3 năm 2025 về việc “Tranh chấp hui” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2025/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Ngô Kiều O, sinh năm 1971; địa chỉ cư trú: Ấp CN, xã TT, huyện DD, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- **Bị đơn:**

1. Ông Huỳnh Minh C, sinh năm 1965; địa chỉ cư trú: Ấp CN, xã TT, huyện DD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Bà Đoàn Thị U, sinh năm 1968; địa chỉ cư trú: Ấp CN, xã TT, huyện DD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Bà Ngô Kiều O trình bày:* Ngày 15/4/2020 âm lịch, bà có tham gia 04 chung hui trong dây hui 1.000.000đ do ông C, bà U làm chủ, dây hui gồm 56 chung, tháng khai hai lần. Sau khi tham gia, bà đã hót 01 chung, còn lại 03 chung đóng đến kỳ thứ 26 thì bị đơn tuyên bố đình hui. Khi tuyên bố đình hui, hai bên có tiền hành đối chiếu và xác định bà U còn nợ bà số tiền 36.000.000đ. Bà yêu cầu bà Đoàn Thị U và ông Huỳnh Minh C trả lại số tiền hui là 36.000.0000 đồng.

Đối với ông Huỳnh Minh C, bà Đoàn Thị U đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng đương sự vẫn vắng mặt

không có lý do và không có ý kiến giải trình liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Huỳnh Minh C, bà Đoàn Thị U đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với đương sự là phù hợp.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thấy rằng: Theo danh sách hội viên ngày 15/4/2020 âm lịch và lời trình bày của bà O, Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 15/4/2020 âm lịch, bà O có tham gia 04 chung hội trong dây hội 1.000.000đ do ông C, bà U làm chủ, dây hội gồm 56 chung, tháng khui hai lần. Theo bà O xác định: Sau khi tham gia, bà đã hốt 01 chung, còn lại 03 chung đóng đến kỳ thứ 26 thì bị đơn tuyên bố đình hội và hai bên đã tiến hành đối chiếu bà U còn nợ bà số tiền 36.000.000đ. Đối với ông C, bà U đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng các đương sự không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà O, buộc ông C, bà U trả cho bà O số tiền 36.000.000đ.

[6] Về án phí dân sự: Bà O không phải chịu, đã nộp tạm ứng án phí số tiền 900.000đ được nhận lại. Ông C, bà U phải chịu 36.000.000đ x 5% = 1.800.000đ.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 91, khoản 2 Điều 92, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 271 của Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Kiều O.

Buộc ông Huỳnh Minh C và bà Đoàn Thị U trả cho bà Ngô Kiều O số tiền 36.000.000đ (ba mươi sáu triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Ngô Kiều O không phải chịu, đã nộp tạm ứng án phí số tiền 900.000đ (chín trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002831 ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi được nhận lại. Ông Huỳnh Minh C và bà Đoàn Thị U phải chịu 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- CCTHADS huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Đặng Quốc Trọng**